CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên ngành, nghề: Sửa chữa Máy tàu thủy

Mã ngành nghề: 6520131

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Thời gian đào tạo: 2,5 năm (26 tháng)

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo hệ cao đẳng " Sửa chữa Máy tàu thủy" có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức và năng lực thực hành nghề nghiệp tương xứng với trình độ đào tạo, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Nắm được một số kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh về truyền thống yêu nước của dân tộc, của giai cấp công nhân Viêt Nam, về vai trò lãnh đạo, đường lối chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước.

- Nắm và thực hiện được quyền, nghĩa vụ của người công dân nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

- Có nhận thức và biết giữ gìn, phát huy truyền thống của giai cấp công nhân; biết kế thừa và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc Việt Nam;

- Nắm được phương pháp tập luyện nhằm bảo vệ và tăng cường sức khỏe, nâng cao thể lực để học tập và lao động sản xuất;

- Có kiến thức và kỹ năng cơ bản về quốc phòng - An ninh, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

Giúp sinh viên nắm vững kiến thức chuyên môn và kỹ năng thực hành thành thạo, có khả năng tự học, cập nhật chuyên môn, làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, sáng tạo và giải quyết những vấn đề thuộc chuyên ngành Máy tàu thủy.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

a. Về kiến thức:

- Thuyết minh được nguyên lý cấu tạo, hoạt động, điều kiện làm việc, vật liệu chế tạo của các chi tiết, cụm chi tiết của các thiết bị thuộc hệ thống động lực, hệ thống nước dằn tầu; hút khô, xử lý nước thải buồng máy; hệ thống nước sinh hoạt; thiết bị cứu sinh, hệ thống cứu hỏa.

- Đọc được các bản vẽ chi tiết, bản vẽ lắp, bản vẽ bố trí và bản vẽ nguyên lý các hệ thống, giải thích được các yêu cầu kỹ thuật, nguyên lý cấu tạo và hoạt động của chúng;

- Trình bày được những hư hỏng thường gặp, nguyên nhân và biện pháp bảo dưỡng, sửa chữa các bộ phận chi tiết của hệ thống động lực, thiết bị phụ….

- Đọc hiểu các chỉ dẫn và ký hiệu kỹ thuật trên bản vẽ bằng tiếng Anh;

- Liệt kê được các nguyên nhân gây mất an toàn hoặc ô nhiễm và biện pháp đảm bảo an toàn cho người, tài sản, ngăn ngừa ô nhiễm môi trường trong nhà máy hay trên tàu trong quá trình sửa

chữa.

- Có khả năng tiếp tục học nâng cao.

b. *Kỹ năng*:

- Vẽ và mô tả được kết cấu của các cơ cấu chính, các hệ thống phụ vụ động cơ diesel tàu thủy…

- Sử dụng được các dụng cụ tháo lắp, dụng cụ kiểm tra, các dụng cụ hay vật dụng khác phù hợp, đáp ứng yêu cầu công việc;

- Sử dụng được các công cụ thích hợp để phục hồi, chế tạo các bộ phận, chi tiết trong quá trình sửa chữa.

- Sử dụng được một số thiết bị phụ trợ cho việc sửa chữa và bảo dưỡng: máy nén khí, máy hàn, máy khoan…

- Tháo, lắp được các cụm chi tiết và chi tiết. Vận hành và thử được các thiết bị sau sửa chữa theo quy trình kỹ thuật, đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật;

- Vận hành, khai thác được các thiết bị điện trang bị trên tàu thủy;

- Lập được kế hoạch tổ chức sản xuất nhóm đáp ứng khối lượng, yêu cầu kỹ thuật và tiến độ công việc;

- Thiết lập được hồ sơ kỹ thuật, hồ sơ hoàn công (cho công việc không lớn do một nhóm thực hiện) phục vụ thanh quyết toán sau khi hoàn thành công việc được giao;

- Có khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm.

- Thực hiện các biện pháp an toàn vệ sinh công nghiệp

c. *Năng lực tự chủ và trách nhiệm:*

- Tích cực, chủ động, chấp hành các công việc được giao, tuân thủ nội quy quy chế của đơn vị làm việc.

- Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc chuyên môn được đào tạo và đề xuất những sáng kiến có giá trị;

- Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao;

- Đưa ra được những kết luận, và đánh giá đưa ra phương hướng giải quyết những vấn đề của chuyên môn, nghiệp vụ; bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn;

- Có khả năng xây dựng, lập kế hoạch hoạt động thuộc chuyên ngành

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau tốt nghiệp sinh viên có đủ năng lực chuyên môn đảm nhận những công việc sau:

Người có bằng tốt nghiệp trình độ Cao đẳng "Sửa chữa máy tàu thủy" có thể làm:

- Cán bộ kỹ thuật về sửa chữa, bảo dưỡng các máy móc, thiết bị của hệ động lực tàu thủy trong các công ty đóng mới và sửa chữa tàu thủy;

- Thợ sửa chữa, bảo dưỡng các máy móc, thiết bị của hệ động lực tàu thủy trong các công ty đóng mới và sửa chữa tàu thủy, công ty khai thác tàu, có thể làm thợ vận hành và sĩ quan máy tàu thủy;

Có thể giảng dạy tại các trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trình độ trung cấp.

2. Khối lượng kiến thức tối thiểu và thời gian khóa học:

- Số lượng học phần: 34

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 95 tín chỉ
- Khối lượng các học phần chung (đại cương): 455 giờ
- Khối lượng các học phần chuyên môn: 1755 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 577 giờ
- Khối lượng thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1178 giờ
- Thời gian khóa học: 26 tháng

3. Nội dung chương trình

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Thời gian học tập(giờ)			
				Tổng số	Trong đó		
					LT	TH/TT/TN /BT/TL	KT
I. CÁC HỌC PHẦN CHUNG/ ĐẠI CƯƠNG			**21**	**455**	**170**	**265**	**20**
1	5001	Giáo dục thể chất	2	58	4	52	2
2	5002	Giáo dục quốc phòng - An ninh	4	75	43	30	2
3	5003	Chính trị	5	90	60	24	6
4	5004	Pháp luật	2	30	28		2
5	5005	Ngoại ngữ(Anh văn)	5	127	20	104	3
6	5006	Tin học	3	75	15	55	5
II. CÁC HỌC PHẦN CHUYÊN MÔN							
II.1Học phần cơ sở ngành, nghề			**28**	**658**	**228**	**388**	**42**
7	52201	Cơ kỹ thuật	2	37	21	14	2
8	52202	Vẽ kỹ thuật	2	40	20	16	4
9	52203	Vật liệu cơ khí	2	35	23	10	2
10	52204	An toàn lao động và bảo vệ môi trường	2	35	23	10	2
11	52205	Dung sai và đo lường kỹ thuật	2	35	23	10	2
12	52206	Nguyên lý máy	2	30	18	20	2
13	52207	Nhiệt kỹ thuật	2	30	28		2
14	52208	Điện tử cơ bản	2	40	20	18	2
15	52209	Lý thuyết tàu	2	34	24	8	2
16	52210	Nguội sửa chữa	2	50	10	38	2
17	52211	Hàn cắt kim loại	2	52	8	36	8
18	52212	Tiện cơ bản	2	50	10	38	2
19	52213	Thực tập cơ sở ngành	4	180		170	10
II.2. Học phần chuyên ngành, nghề			**42**	**996**	**304**	**633**	**59**
20	52214	Động cơ diesel tàu thủy	4	67	50	14	3
21	52215	Máy phụ và các hệ thống trên tàu	3	62	24	34	4

		thủy					
22	52216	Tổ chức sản xuất và công nghệ sửa chữa Máy tàu thủy	3	54	34	16	3
23	52217	Điện tàu thủy	2	34	24	8	2
24	52218	Tiếng anh chuyên ngành	2	41	17	22	2
25	52219	Hệ thống động lực tàu thủy	2	32	26	4	2
26	52220	Hệ thống tự động tàu thủy	3	65	21	40	4
27	52221	Bảo dưỡng, Sửa chữa cơ cấu chính và thân động cơ diesel tàu thủy	5	120	30	82	8
28	52222	Bảo dưỡng sửa chữa hệ thống phục vụ động cơ Diesel tàu thủy	6	150	30	116	4
29	52223	Vận hành động cơ sau sửa chữa.	2	50	10	36	4
30	52224	Sửa chữa Hệ trục tàu thủy	2	50	10	36	4
31	52225	Thực tập chuyên ngành	4	180		170	10
32	52226	Chuyên đề tôt nghiệp	4	92	28	55	9
II.3. ***Các học phần tự chọn 4/14TC***			***4***	**101**	**19**	**74**	***8***
33	52227	Sức bền vật liệu	2	35	14	19	2
34	52228	Autocad	2	45	15	28	2
	52229	Hình họa	2	30	13	15	2
35	52230	Động cơ xăng sử dụng trong vận tải	2	30	28		2
36	52231	Thủy lực và truyền động thủy lực	2	35	22	11	2
37	52232	Sửa chữa máy phân ly dầu nước	2	50	8	40	4
38	52233	Sửa chữa hệ thống lái, tời	2	49	11	34	4
	Tổng cộng		**95**	**2210**	**721**	**1360**	**129**

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1 Hướng dẫn sử dụng chương trình

- Chương trình dùng cho đào tạo sinh viên nghề Sửa chữa Máy tàu thủy đạt trình độ Cao đẳng tương đương Bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia (Ban hành kèm theo quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ);

- Các học phần chung bắt buộc: Được xây dựng và tổ chức thực hiện đào tạo theo quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội;

4.2 Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

- Để học sinh có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, học sinh sinh viên được bố trí đi tham quan, học tập tại một số công ty đóng mới và sửa chữa tàu thủy, trên các loại tàu thủy;

- Để giáo dục truyền thống, mở rộng nhận thức và văn hóa xã hội có thể bố trí cho học sinh tham quan một số di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng, tham gia các hoạt động xã hội tại địa phương;

- Thời gian cho hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa vào thời điểm phù hợp.

Số TT	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục, thể thao	5 giờ đến 6 giờ; 17 giờ đến 18 giờ hàng ngày
2	Văn hoá, văn nghệ: - Qua các phương tiện thông tin đại chúng - Sinh hoạt tập thể	Ngoài giờ học hàng ngày 19 giờ đến 21 giờ (một buổi/tuần)
3	Hoạt động thư viện Ngoài giờ học, học sinh có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu	Tất cả các ngày làm việc trong tuần
4	Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể	Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt vào các tối thứ bảy, chủ nhật
5	Thăm quan, dã ngoại	Mỗi học kỳ 1 lần

4.3 Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết học phần:

- Sau khi học xong các học phần mỗi học kỳ, Nhà trường tổ chức kiểm tra kết thúc học phần hoặc có thể tổ chức kiểm tra kết thúc học phần vào thời điểm khác cho người học để đảm bảo đủ điều kiện xét công nhận tốt nghiệp.

- Thời gian, hình thức tổ chức kiểm tra kết thúc học phần được xác định và có hướng dẫn cụ thể cho từng học phần trong chương trình đào tạo;

4.4 Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

- Người học phải học hết chương trình Cao đẳng chuyên ngành Sửa chữa Máy tàu thủy và phải tích lũy đủ số tín chỉ theo quy định thì sẽ được Nhà trường xem xét công nhận tốt nghiệp;

- Căn cứ kết quả học phần tốt nghiệp hoặc khóa luận tốt nghiệp và đảm bảo các điều kiện chuẩn đầu ra theo quy định, Hiệu trưởng nhà trường sẽ công nhận tốt nghiệp, cấp bằng cao đẳng và công nhận danh hiệu kỹ sư thực hành.